

## **BÁO CÁO MINH BẠCH**

*Cho năm tài chính từ ngày 01 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020*

### **NỘI DUNG**

- Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp
- Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ
- Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận
- Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm
- Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán:
- Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán
- Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:
- Các thông tin tài chính
- Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban giám đốc.

Ngày 25 tháng 2 năm 2021



Nguyễn Lương Nhân – CPA, MBA  
Tổng Giám đốc

## 1. GIỚI THIỆU VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

### Tên và loại hình doanh nghiệp

- Tên tiếng Việt: Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.
- Tên tiếng Anh: DFK Vietnam Auditing Company Limited
- Tên viết tắt: DFK Vietnam Co., Ltd.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH nhiều thành viên.
- Người đại diện pháp luật: Nguyễn Lương Nhân.

### Trụ sở

- Địa chỉ trụ sở: 45 Bạch Đằng, phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: T. +8428 3547 1242. E: hcmc@dfkvietnam.com.
- Website: www.dfkvietnam.com

### DFK International

- Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam là thành viên độc lập của DFK International từ năm 2007.
- DFK International là mạng lưới quốc tế về kiểm toán và tư vấn doanh nghiệp, bao gồm 219 công ty thành viên hoạt động trên 101 quốc gia.
- Địa chỉ trụ sở: DFK International, Suite 120, Temple Chambers, 3-7 Temple Avenue, London EC4Y 0DA.
- Website: ww.dfk.com.

### Hội đồng thành viên Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

Họ tên	Chức danh
Phạm Thế Hưng	Chủ tịch Hội đồng thành viên
Nguyễn Lương Nhân	Thành viên
Nguyễn Tiên Dũng	Thành viên
Vũ Văn Sang	Thành viên
Nguyễn Thanh Tuấn	Thành viên

### Ban Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

Họ tên	Chức danh
Nguyễn Lương Nhân	Tổng Giám đốc
Lê Đình Huyền	Phó Giám đốc
Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giám đốc
Bùi Văn Bông	Phó Giám đốc
Nguyễn Tiên Dũng	Giám đốc CN Hà Nội
Nguyễn Cảnh	Giám đốc CN Bình Dương

### Chi nhánh Hà Nội

Giám đốc chi nhánh: Nguyễn Tiên Dũng.

Địa chỉ: Tầng 22, Tòa nhà văn phòng Hapulico, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.  
T. +8424 3559 2222. E: hn@dfkvietnam.com

### Chi nhánh Bình Dương

Giám đốc chi nhánh: Nguyễn Cảnh.

Địa chỉ: Số 11 Thích Quảng Đức, Phường Phú Hòa, Thành Phố Thủ Dầu Một, Bình Dương  
T. +84274 3897 292. E: bd@dfkvietnam.com

## 2. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

- Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ:

Hệ thống kiểm soát chất lượng kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam (DFK Việt Nam) được xây dựng và thực hiện dựa trên Chuẩn mực kiểm soát chất lượng Số 1: Kiểm soát chất lượng doanh nghiệp thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ liên quan khác (VSQC1), Chuẩn mực kiểm toán số 220 - Kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính (Ban hành kèm theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC, ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính).

- Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ;

DFK Việt Nam áp dụng Chương trình kiểm toán (CTKiT) mẫu của Hiệp hội kiểm toán Việt Nam, được xây dựng trên cơ sở các quy định của Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Phương pháp luận kiểm toán của CTKiT mẫu này là Phương pháp kiểm toán dựa trên rủi ro. Theo đó việc xác định, đánh giá và thiết kế các thủ tục để xử lý rủi ro được thực hiện trong suốt quá trình kiểm toán. DFK Việt Nam xây dựng và duy trì hệ thống kiểm soát chất lượng bao gồm các chính sách và thủ tục cho từng yếu tố sau:

- Trách nhiệm của Ban Giám đốc về chất lượng trong doanh nghiệp kiểm toán;
- Chuẩn mực, các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan;
- Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể;
- Nguồn nhân lực;
- Thực hiện hợp đồng dịch vụ;
- Giám sát.

- Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ:

Các kiểm toán viên của DFK Việt Nam định kỳ hàng năm tham gia các chương trình cập nhật kiến thức do VACPA và Bộ tài chính tổ chức liên quan đến nội dung phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ.

### 3. DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP THUẬN

3.1 Danh sách kiểm toán viên hành nghề được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020.

Số TT	Họ và tên KTV	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán Số	Ghi chú
<b><i>I. Tại trụ sở chính</i></b>			
1	Nguyễn Lương Nhân	0182-2018-042-1	(1)
2	Nguyễn Thị Minh Tâm	1054-2018-402-1	(1)(2)
3	Nguyễn Anh Tuấn	0985-2018-042-1	(1)
4	Lê Đình Huyền	1756-2018-042-1	(1)
5	Đặng Thị Thùy Trang	2063-2018-042-1	(1)
6	Phạm Thị Quỳnh Dung	2846-2020-042-1	(1)
7	Bùi Văn Bông	0177-2018-042-1	(1)
8	Trịnh Hồng Khánh	2792-2020-042-1	(1)
9	Nguyễn Ngọc Tịnh	3200-2020-042-1	(1)
10	Phạm Đức Thắng	3208-2020-042-1	(1)
11	Phan Đức Danh	2080-2017-042-1	(1)
<b><i>II. Tại chi nhánh Thành phố Hà Nội</i></b>			
12	Phạm Thế Hưng	0495-2018-042-1	(1)
13	Nguyễn Tiến Dũng	0800-2018-042-1	(1)
14	Vũ Văn Sang	1986-2018-042-1	(1)
15	Nguyễn Thanh Tuấn	2301-2018-042-1	(1)
<b><i>III. Tại chi nhánh tỉnh Bình Dương</i></b>			
16	Nguyễn Cảnh	1239-2018-042-1	(1)
17	Trần Thị Thanh Xuân	1849-2018-042-1	(1)

(1) Theo Quyết định Số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019 của Bộ Tài chính.

(2) Ngày 25/06/2020 - Thông báo giảm từ ngày 15/06/2020.

3.2 Danh sách kiểm toán viên hành nghề được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020.

Số TT	Họ và tên KTV	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán Số	Ghi chú
<b><i>I. Tại trụ sở chính</i></b>			
1	Nguyễn Lương Nhân	0182-2018-042-1	(1)
2	Nguyễn Thị Minh Tâm	1054-2018-402-1	(1)(2)
3	Nguyễn Anh Tuấn	0985-2018-042-1	(1)
4	Lê Đình Huyền	1756-2018-042-1	(1)
5	Đặng Thị Thùy Trang	2063-2018-042-1	(1)
6	Phạm Thị Quỳnh Dung	2846-2020-042-1	(1)
7	Bùi Văn Bông	0177-2018-042-1	(1)
8	Trịnh Hồng Khánh	2792-2020-042-1	(1)
9	Nguyễn Ngọc Tịnh	3200-2020-042-1	(1)
10	Phạm Đức Thắng	3208-2020-042-1	(1)
11	Phan Đức Danh	2080-2017-042-1	(1)
<b><i>II. Tại chi nhánh Thành phố Hà Nội</i></b>			
12	Phạm Thế Hưng	0495-2018-042-1	(1)
13	Nguyễn Tiến Dũng	0800-2018-042-1	(1)
14	Vũ Văn Sang	1986-2018-042-1	(1)
15	Nguyễn Thanh Tuấn	2301-2018-042-1	(1)
<b><i>III. Tại chi nhánh tỉnh Bình Dương</i></b>			
16	Nguyễn Cảnh	1239-2018-042-1	(1)
17	Trần Thị Thanh Xuân	1849-2018-042-1	(1)

(1) Theo Quyết định Số 1067/QĐ-UBCK ngày 30/12/2019 của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

(2) Ngày 15/12/2020, UBCKNN thông báo giảm Nguyễn Thị Minh Tâm (GCNĐKHN số 1054-2018-402-1) khỏi danh sách kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020 tại Công ty Kiểm toán DFK Việt Nam kể từ ngày 15/12/2020.

#### **4. NỘI DUNG, LỊCH TRÌNH VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM TRA, SOÁT XÉT ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG TRONG NĂM**

Định kỳ hàng năm từ tháng 4, DFK Việt Nam tiến hành thủ tục thực hiện kiểm tra soát xét đảm bảo chất lượng hồ sơ kiểm toán với các nội dung theo Phụ lục Số 02 “Báo cáo kết quả tự kiểm tra chất lượng dịch vụ kiểm toán” ban hành kèm theo Thông tư số 157/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính.

## 5. DANH SÁCH ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

STT	Tên đơn vị có lợi ích công chúng
1	Công ty Cổ phần Gạch Men Chang Yih
2	Công Ty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5
3	Công ty Cp Đầu Tư LDG
4	Công ty CP Quốc Cường - Gia Lai
5	Công ty CP Đầu Tư Thương mại Thủy Sản
6	Công ty CP Dược Enlie
7	Công ty CP In Sách Giáo Khoa Hòa Phát
8	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh phát triển Bất động sản FLCHomes
9	Công ty Cổ phần Minh Khang Capital Trading Public
10	Công ty Cổ phần Phát triển Địa ốc Sông Tiên
11	Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Dầu Tăm Tơ Việt Nam

## 6. THUYẾT MINH VỀ VIỆC ĐẢM BẢO TÍNH ĐỘC LẬP CỦA TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Chuẩn mực Kiểm soát chất lượng (VSQC1) và Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán yêu cầu KTV phải độc lập với khách hàng kiểm toán. Các mẫu giấy tờ làm việc sau của DFK Việt Nam trợ giúp KTV kiểm tra lại tính độc lập của các thành viên trong nhóm kiểm toán và ký cam kết nếu như không thấy có vấn đề về tính độc lập:

Cam kết tính độc lập của kiểm toán viên.

Soát xét các yếu tố ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên.

Theo dõi luân chuyển KTV/Thành viên BGD phụ trách tổng thể cuộc KT.

Biện pháp đảm bảo tính độc lập của thành viên nhóm kiểm toán.

Các mẫu giấy tờ trên được hoàn thành trước khi bắt đầu cuộc kiểm toán và cần phải cập nhật trong suốt quá trình thực hiện và hoàn thành cuộc kiểm toán nếu có sự thay đổi có thể làm ảnh hưởng trọng yếu đến những đánh giá ban đầu về tính độc lập của kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán.

## 7. THUYẾT MINH VỀ TÌNH HÌNH ĐÀO TẠO VÀ CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO KIỂM TOÁN VIÊN

Tình hình cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên trong năm 2020, theo chương trình do VACPA và Bộ tài chính tổ chức:

STT	TÊN KTV	Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Số giờ CNKT khác			
			Tổng số	Số giờ CNKT về kế toán, kiểm toán VN	Số giờ CNKT về đạo đức nghề nghiệp	Số giờ CNKT khác
1	Nguyễn Lương Nhân	0182-2018-042-1	40	28	4	8
2	Nguyễn Anh Tuấn	0985-2018-042-1	40	28	4	8
3	Lê Đình Huyền	1756-2018-042-1	40	32	4	4
4	Đặng Thị Thùy Trang	2063-2018-042-1	56	32	4	20
5	Phan Đức Danh	2080-2018-042-1	40	28	4	8
6	Phạm Thị Quỳnh Dung	2846-2014-042-1	48	32	4	12
7	Nguyễn Ngọc Tịnh	3200-2015-042-1	48	40	4	4
8	Lê Huy Bình	4779-2019-042-1	40	28	4	8
9	Nguyễn Văn Tấn	4760-2019-041-1	40	28	4	8
10	Bùi Văn Bông	0177-2018-042-1	40	28	4	8
11	Trịnh Hồng Khánh	2792-2015-042-1	40	24	4	12
12	Phạm Đức Thắng	3208-2015-042-1	40	32	4	4
13	Trần Mai Hải Đăng	4255-2018-042-1	40	28	4	8
14	Phạm Thế Hưng	0495-2018-042-1	40	24	4	12
15	Nguyễn Tiến Dũng	0800-2018-042-1	56	40	4	12
16	Vũ Văn Sang	1986-2018-042-1	44	20	8	16
17	Nguyễn Thanh Tuấn	2301-2018-042-1	68	52	4	12
18	Nguyễn Cảnh	1239-2018-042-1	40	24	4	12
19	Trần Thị Thanh Xuân	1849-2018-042-1	40	24	4	12

## 8. CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Doanh thu</b>	<b>48,357,327,073</b>	<b>47,654,157,673</b>
1.1 DT kiểm toán LICC	124,550,000	899,550,000
1.2 Doanh thu khác	48,232,777,073	46,754,607,673
1.2.1 DT khác	48,216,798,383	46,689,550,738
1.2.2 DT tài chính	15,807,452	54,564,402
1.2.3 DT khác (711)	171,238	10,492,533
<b>2. Chi phí</b>	<b>47,644,143,493</b>	<b>45,794,223,602</b>
2.1 Tiền lương, thưởng	30,752,893,650	25,902,018,485
2.2 Chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm, nghề nghiệp	15,047,500	
2.3 Chi phí khác	16,876,202,343	19,892,205,117
2.3.1 Chi phí khác	16,514,143,207	19,781,131,136
2.3.1 Chi phí tài chính	3,674,425	3,019,746
2.3.2 Chi phí khác (811)	358,384,711	108,054,235
<b>3. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>373,388,641</b>	<b>1,551,997,670</b>
4. Các khoản phải nộp NSNN	<b>6,181,750,272</b>	<b>5,539,557,311</b>
4.1 Thuế TNDN	339,794,939	307,936,401
4.2 Các loại thuế khác	5,841,955,333	5,231,620,910
5. Trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp	473,750,236	473,750,236

## 9. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ XÁC ĐỊNH THU NHẬP CHO BAN GIÁM ĐỐC

Thu nhập của ban Giám đốc của Công ty được tính trên cơ sở hiệu quả công việc và trách nhiệm của từng thành viên.